VENDOR PROPOSAL

PR-1022-0171: Remove rust of S1 racks for packing export goods

GENERAL INFORMATION

Request by: Le Van Anh Vendor in comparison: CNV, Toan My

L Proposal
We propose CNV to be Vendor for this order
II. Reason for Proposal
L Advantage
I Meet TMV's requirement
- CNV try to remove rust of SI rack & User evaluate OK

	on (Nov 30	Note: VAT 10% excluded . Ex-rate : 24,800 VND/USD (Nov 30th, 2022)													\	\			
			PUD check			CNV (First quotation)	quotation)					TOANMY						CNV (Final quotation)	otation)
No Description	Budget	Unit price VND	Source	MOU	Q'ty Ur	Unit price VND	Total VND	Index (vs Pud check)	Eval UC	UOM Q'ty	y Unit price	Total VND	Index (vs Pud check)	1 Eval		AGN G'È	Unit price	Total VND	Diff vs 1st quotation
I Technical requirement evaluation:	_									-									
User comment (if any)					Meet 1	'MV's techni	Meet TMV's technical requirements	uts			MeetTM	Meet TMV's technical requirements	uirements		1		Mee	Meet TMV's technical requirements	l requirements
Conclusion I Cost evaluation						٥						٥						٥	
																F			
Vật tư																			
Dầu chống gi Caltex		95,893	https://www.yoycart.com/Pro duct/558377922343/	Lot	-	35,000	35,000	36%	0	lit 200	000'56	19,000,000	%66 00	0		lit 0.25	80,000	20,000	(15,000)
Giấy giáp - Maker: 3M - Janpan			-	Lot	1 2	25,000	25,000			-		-				pcs 0.50	000,19 0	30,500	5,500
Hóa chất tậy gi (TD – L4468T, PH – 2080R, DH - ZNP, AC - 141, PH – 2080R)			V/V	Lot	1 1:	125,000	125,000	N/A	N/A			N/A			-	Lot 1.00	000,27	75,000	(50,000)
Giè lau,găng tay				Lot	1 2	25,000										pcs 1.00	000'51 0	15,000	
Vật liệu phụ						N/A			Т	Lot 1	3,500,000	3,500,000	00 N/A	NA				N/A	
Nhân công																			
Nhân công tẩy gì		300,000		công	0.50 3:	350,000	175,000	117%	X cô	công 108	300,000	32,400,000	00 100%	0	•	công 0.25	\rightarrow		(100,000)
Nhân công lau khô		300,000		công	-	300,000	45,000	100%	0						٥	-	\rightarrow		
Nhân công phun dầu		300,000	PO-1022-0194	công	-	350,000	70,000	117%	×			N/A			5	công 0.20	-	000,09	(10,000)
Nhân công kiểm tra, sắp hàng	63 637 560			công	0.10	350,000	35,000	117%	×						•	công 0.10	300,000	30,000	(5,000)
Nhân công giám sát	05,150,50	200,000		công	0.10	400,000	40,000	%08	0									No charge	e,
Nhân công thu dọn vệ sinh		300,000				N/A	_		cć	công 1.00	0 270,000	270,000	00					N/A	
Ма́у то́с																			
Phun dầu, nâng hạ, máy mài, xì khô			N/A	lot		54,520	54,520	N/A	N/A							lot 1	25,000	25,000	(29,520)
Vận chuyển tối thiều 24pss/ chuyển (vận chuyển 2 chiều) Chi nhi axian tiấn		145,833	Est transportation fee from Hung Yen to Vinh Phuc	lot	1 2	200,000	200,000	137%	× ×	pcs 215	30,000	6,450,000		O (compare to usual 2 way transporation fee of Toan My to TMV)		lot 1	145,000	145,000	(55,000)
			* 7		-	201.00	70.10	Г					_	_	_				
Chi phi khao sat, tinet ke Chi phí quản lý, lãi định mức		5~10%	TMV's Vendor rate	lot		24,130	80,452	N/A	0 A			6,162,000	00	0		lot	52,050	52,050	(28,402)
TÔNG CHI PHÍ TRƯỚC THƯỀ (Cho 01 bộ)							801,606											572,550	
TÔNG CHI PHÍ TRƯỚC THƯÊ (Cho 70 bộ) - PR-1022-0171					x	828,656	63,637,560											40,078,500	(23,559,060)
TÓNG CHI PHÍ TRƯỚC THƯỀ (Cho 215 bộ) - Refer						18	195,458,220					67,782,000	00					123,098,250	(72,359,970)
Total amount (VND - VAT excluded)	63,637,560	0					63,637,560											40,078,500	(23,559,060)
Total amount (USD - VAT excluded)	2,566						2,566											1,616	-950
Budget in VND	63,637,560	0					%001	vs budget	iet							_		63%	sy pndg
Conclusion III Other evaluation						٥						0							
1 Business experience with TMV						Yes	S					Yes						Yes	
2 Delivery time					15 da	ys after rece	15 days after receiving the order	T			30 days	30 days after receiving the order	he order				15	15 days after receiving the order	ing the order
3 Payment terms					100%	% after goods	100% after goods are deliveried	ا	+		100% 8	100% after goods are deliveried	liveried				10	100% after goods are deliveried	re deliveried
IV Conclusion																			

N/A

N/A

83%

Eval

Index (vs Pud check)

0 0

100%

0

100% 100% 100%

0

N/A

N/A

0

%66

0

vs budget

Checked by Date

Checked by Date

Approved by Date

Prepared by Date

Checked by Date

Checked by Date

Approved by Date

Vendor Selection Approval

Purchase Amount

Up to \$1,000 \$1,001 - \$5,000 \$5,001 - \$10,000

Sub-Group Head Dept., Head Div., Head

Group Head Top (VP & P)

\$10,001 - \$30,000 From \$30,001

PUD

MANY

USER

